TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST Ngày: 22/6/2023 *"V/v Ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Bùi Thị Thuý.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn bà **Phạm Thị Thêm**, sinh năm 1969. Nơi thường trú thôn An Vệ, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, Hải Dương. Nơi ở hiện tại Di Linh, xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, Hải Dương.

- Bị đơn ông **Trần Văn Thướng**, sinh năm 1971. Nơi cư trú thôn An Vệ, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, Cẩm Thuỷ, Thanh Hoá.

(Tại phiên tòa có mặt bà Thêm; Ông Thướng có đơn xin vắng).

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn bà Phạm Thị Thêm trình bày: bà Thêm và ông Thướng tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 22/3/2012 tại UBND Đức Xương, huyện Gia Lộc. Thực tế ông, bà đã chung sống từ năm 1999, nhưng đến năm 2012 vợ chồng mới đến UBND xã Đức Xương đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng không được hòa thuận, không hạnh phúc. Sau khi sinh con lớn vào năm 1999 bà đã phải về ngoại ở nhiều năm vì mẫu thuẫn vợ chồng; đến năm 2004 ông, bà hàn gắn tình cảm và quay về Đức Xương, Gia Lộc chung sống được 1 thời gian ngắn vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, ông Thướng không tu chí, mải chơi, hay mắng

chửi, diếc móc bà và gia đình, dẫn đến tình cảm vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột cãi nhau, đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Bà xác định cuộc sống hai người không có hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài và không thể cải thiện được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Thướng.

Về con chung bà Thêm và ông Thướng có 2 con chung là Trần Văn Thạo, sinh ngày 15/12/1999 và Phạm Thị Minh Chi, sinh ngày 09/5/2004; Lý do cháu Chi họ Phạm là do ông, bà chung sống với nhau nhưng chưa đăng ký kết hôn, do đó khi lên UBND xã khai sinh cho cháu Chi mang họ mẹ. Tuy nhiên, hiện nay hai cháu Thạo và Chi đã trưởng thành, đủ 18 tuổi nên bà Thêm không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung và nợ chung, công sức và các vấn đề khác bà Thêm trình bày không có gì liên quan nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng cứ do nguyên đơn giao nộp các bản sao căn cước công dân; Giấy khai sinh của con; Trích lục kết hôn; đơn xin xác nhận.

Tại bản tự khai, bị đơn ông Trần Văn Thướng trình bày: Ông Thướng và bà Thêm tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1999 đến năm 2012 vợ chồng mới đi đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn như bà Thêm trình bày là sai, mà do mâu thuẫn vợ chồng bà Thêm và các con đã về quê Ninh Giang ở từ hơn 1 năm nay còn ông Thướng vẫn ở xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, đến tháng 11/2022 ông vi phạm pháp luật và hiện đang chấp hàng án tại trại giam Thanh Cẩm, tỉnh Thanh Hoá. Ông không đồng ý ly hôn bà Thêm. Về con chung ông xác nhận vợ chồng anh có 2 con là Trần Văn Thạo, sinh ngày 15/12/1999 và Phạm Thị Minh Chi, sinh ngày 09/5/2004, lý do cháu Chi mang họ Phạm là do vợ chồng ông chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn do đó cháu Chi mang họ mẹ. Nay các con ông đã trưởng thành nên ông không đề nghị Toà án giải quyết. Về tài sản và các vấn đề khác ông không đề nghị Toà án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Thướng thông qua trại giam Thanh Cẩm, Thanh Hoá, nơi ông Thướng đang cải tạo, ông Thướng xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như phiên toà.

Tại biên bản xác minh của UBND xã Đức Xương cung cấp: bà Thêm và ông Thướng được UBND xã Đức Xương đăng ký kết hôn vào năm 2012, quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn bà Thêm và có các con đã về quê Ninh Giang sinh sống, ông Thướng vẫn ở Đức Xương, Gia Lộc và đến đầu năm 2023 thì vi phạm pháp luật. Về vấn đề con chung của ông Thướng bà Thêm là cháu Phạm Thị Minh Chi trong giấy khai sinh cháu Chi mang họ phạm (họ của bà Thêm) là do ông Thướng bà Thêm chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn do đó trong giấy khai sinh của cháu Chi ghi họ Phạm của bà Thêm, UBND xã đề nghị Toà án căn cứ nguyện vọng các bên để giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm đã trình bày. Bị đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp Luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị: Quan hệ hôn nhân xử cho bà Phạm Thị Thêm được ly hôn ông Trần Văn Thướng; Án phí bà Thêm phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Phạm Thị Thêm có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giải quyết ly hôn ông Trần Văn Thướng, ông Thướng có nơi cư trú tại xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; đây là tranh chấp phát sinh trong hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 22/6/2023; tại phiên tòa, có mặt bà Thêm, ông Thướng xin vắng mặt, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Thướng theo khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ vợ chồng: bà Phạm Thị Thêm và ông Trần Văn Thướng được tự do tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1999 nhưng đến năm 2012 bà Thêm và ông Thướng đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương do đó hôn nhân giữa bà Thêm và ông Thướng là hợp pháp. Cuộc sống chung của ông, bà hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không có sự yêu thương chăm sóc nhau. Bà Thêm và ông Thướng đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay mỗi người ở 1 nơi không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn giữa bà Thêm và ông Thướng đến nay đã trầm trọng đến mức ông bà không thể sống chung 1 nhà, hết yêu thương nhau; việc ông Thướng không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng là gây khó khăn cho việc xin ly hôn của bà Thêm. Điều đó thể hiện mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được, ông bà không có

hạnh phúc; yêu cầu xin ly hôn của bà Thêm là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ con chung: bà Thêm và ông Thướng có 2 con chung là Trần Văn Thạo, sinh ngày 15/12/1999 và Phạm Thị Minh Chi, sinh ngày 09/5/2004, các con của ông, bà đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Tuy nhiên theo lời trình bày của các bên đương sự và UBND xã Đức Xương cung cấp, do ông bà chung sống với nhau nhưng không đi đăng ký kết hôn do đó cháu Chi mang họ bà Thêm, vấn đề này các đương sự không tranh chấp gì về con chung nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Về tài sản, nợ chung và các vấn đề khác: Bà Thêm và ông Thướng không yêu cầu, do đó không đặt ra giải quyết.

[3]. Về án phí: Bà Thêm là nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Phạm Thị Thêm.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Phạm Thị Thêm được ly hôn ông Trần Văn Thướng.

Về án phí: Bà Phạm Thị Thêm phải chịu 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà bà Thêm đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0000904 ngày 14/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Bà Thêm đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Về quyền kháng cáo: Bà Thêm có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Thướng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Gia Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Gia Lộc;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Đức Xương để ghi vào sổ hộ tịch (kết hôn năm 2012)*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thắm